

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH TIỀN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 02/2024/HS-PT
Ngày: 04/01/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Ngọc Giàu.

Các Thẩm phán: Ông Võ Trung Hiếu

Ông Mai Văn Hùng Cường

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Hà Phan - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa: Bà Đỗ Thị Phương Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 239/2023/TLPT-HS ngày 29 tháng 11 năm 2023 đối với bị cáo Nguyễn Văn Sang do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 49/2023/HS-ST ngày 18 tháng 10 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang.

Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn Văn S, sinh ngày: 06/8/1988 tại tỉnh Tiền Giang;

Nơi cư trú: Ấp V Th, xã V Q, thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng;

Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ học vấn: Lớp 7/12; Quốc tịch: Việt Nam;

Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không;

Con ông Nguyễn Văn K và bà Châu Ngọc H;

Vợ: Đặng Thị Th và có 01 con;

Tiền sự; Tiền án: Không.

Nhân thân: Từ nhỏ sống chung gia đình tại ấp V Th, xã V Q, thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng, học đến lớp 7 nghỉ học phụ giúp gia đình. Ngày 18/3/2005 bị Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau tuyên xử 07 năm tù về tội "Cướp tài sản", 08 năm tù về tội "Giết người", tổng hợp hình phạt là 15 năm tù, chấp hành xong bản án ngày 07/5/2017 về địa phương sinh sống, lập gia đình, cho đến ngày phạm tội.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp tạm giữ từ ngày 21/4/2023, chuyển tạm giam từ ngày 24/4/2023 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Ngoài ra, trong vụ án có 01 bị hại, 01 người làm chứng nhưng không có kháng cáo; Bản án không bị kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 04 giờ 30 phút ngày 21/4/2023, Nguyễn Văn S điều khiển xe mô tô biển số 83E1 – 816.30 chở theo 01 tung nhựa đi từ ấp L Ph, xã T K, huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An đến địa bàn xã N H, huyện Cai Lậy để mua sấu riêng về bán kiếm lời. Đến khoảng 06 giờ cùng ngày, S điều khiển xe mô tô biển số 83E1 – 816.30 lưu thông trên Đường tỉnh 868 theo hướng Ngã tư Cai Lậy – Ngũ Hiệp, đến đoạn thuộc ấp M T A, xã L T, huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang, S nhìn thấy bà Võ Thị M, sinh năm 1968, nơi cư trú: ấp M T A, xã L T, huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang đang đứng trong lề Đường tỉnh 868 trên cổ đeo 01 sợi dây chuyền vàng nên nảy sinh ý định giật sợi dây chuyền của bà M. Sau đó, S quay đầu xe về hướng bà M đang đứng cặp Đường tỉnh 868, dừng xe trước mặt bà M, giả vờ hỏi thăm đường đi để lợi dụng lúc bà M không đề phòng sẽ giật lấy sợi dây chuyền, S dùng tay trái giật lấy sợi dây chuyền trên cổ của bà M, sau khi giật được sợi dây chuyền, S điều khiển xe tẩu thoát thì bị bà M nắm giữ được phần đuôi xe mô tô, lúc này S tiếp tục tăng ga thì bà M vẫn nắm giữ chặt chạy theo xe của S, S không dừng lại mà tiếp tục tăng ga tháo chạy về hướng Ngũ Hiệp, được một đoạn khoảng 5m thì bà M và S bị té ngã dù bị thương xây xát đầu gối trái và xây xát da mặt ngoài cẳng tay trái nhưng bà M truy hô cướp để trợ giúp thì liền lúc này, S bỏ xe mô tô lại hiện trường, cầm sợi dây chuyền để tẩu thoát thì bị ông Lê Văn Bé H, sinh năm 1975, địa chỉ: ấp , xã L T, huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang chạy đến dùng tay siết chặt cổ, không chế giữ được S, nắm chặt cổ áo của S, S ném sợi dây chuyền có mặt dây chuyền bằng kim loại màu vàng, gắn đá cẩm thạch màu xanh tại hiện trường, sau đó S kháng cự và dùng tay đâm mạnh vào vùng cổ ông H gây vết thương xây xát da vùng cổ phía trước bên trái nhằm tẩu thoát, do bị S đánh, ông H buông cổ áo nên S chạy trốn vào vườn sấu riêng của người dân, ông H tiếp tục truy đuổi thì bắt quả tang S tại nhà chị Đoàn Thị C, sinh năm 1985, địa chỉ: ấp M T A, xã L T, huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang.

Vật chứng thu giữ:

- 01 dây chuyền bằng kim loại màu vàng, có mặt dây chuyền bằng kim loại màu vàng, gắn đá cẩm thạch màu xanh;

- 01 xe mô tô biển số 83E1 – 816.30; 01 tung nhựa, đan sợi màu xanh, nâu, vàng, đen; tiền Việt Nam 12.890.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu OPPO A76 màu xanh; 01 áo khoác Jean dài tay màu xanh; 01 quần Jean dài, màu xanh; 01 áo sơ mi dài tay màu xanh, đã bạc màu; 01 đôi dép nhựa màu đen, quay dép có sọc màu đỏ của Nguyễn Văn S.

Theo Thông báo kết quả giám định số 00238/N1.23/TĐ ngày 23/5/2023 của Trung tâm Kỹ thuật tiêu chuẩn đo lường chất lượng 3 xác định: 01 sợi dây chuyền vàng có trọng lượng 75.3446g, trong đó: dây là vàng 14K, khoen nối 14K, khoá là vàng 15K; 01 mặt dây chuyền có mặt cắm thạch màu xanh trọng lượng 27,6752g là vàng 14K.

Kết luận định giá tài sản số 21/KL-HĐĐGTS ngày 08/6/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Cai Lậy kết luận: 01 sợi dây chuyền vàng 14K, khoen nối vàng 15K có khối lượng 20,09 chỉ trị giá 67.100.350 đồng; 01 mặt dây chuyền vàng 14K có gắn đá cắm thạch màu xanh, khối lượng phần vàng là 1,69 chỉ trị giá 5.844.350 đồng.

Về xử lý vật chứng:

- Xe mô tô biển số 83E1 – 816.30 có số khung RLHJA311EY163013, số máy JA31E-0299875 qua tra cứu thông tin đăng ký, do anh Dương Trung H, sinh năm 1974, địa chỉ: số /15/8 ấp , xã L T, huyện Nhà Bè, thành phố Hồ Chí Minh đứng tên chủ sở hữu, anh H đã mất trộm xe trên vào khoảng tháng 10/2022 trên địa bàn xã Nhơn Đức, huyện Nhà Bè, thành phố Hồ Chí Minh. Hiện, Cơ quan điều tra huyện Cai Lậy đã thông báo đến Cơ quan điều tra huyện Nhà Bè tiếp nhận để xử lý theo thẩm quyền.

- Ngày 08/6/2023, Cơ quan điều tra đã trao trả sợi dây chuyền và mặt dây chuyền cho bà Võ Thị M. Trao trả số tiền 12.890.000 đồng cho chị Đặng Thị Th, sinh năm 1979, địa chỉ: ấp N T, xã H Th, huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu (là vợ S). Các vật chứng còn lại tiếp tục tạm giữ, chờ xử lý.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Võ Thị M đã nhận lại tài sản, thương tích nhẹ nên không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm. Đối với ông Lê Văn Bé H bị thương tích nhẹ không yêu cầu bị cáo bồi thường.

* Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 49/2023/HS-ST ngày 18 tháng 10 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang:

1. Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Văn S** phạm tội “**Cướp giật tài sản**”.

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm c, d, đ khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1 điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn S 06 năm tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 21/4/2023.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và thông báo về quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 30 tháng 10 năm 2023, bị cáo Nguyễn Văn S có đơn kháng cáo với nội dung: Xin giảm nhẹ hình phạt.

* Tại phiên tòa phúc thẩm: Bị cáo giữ yêu cầu kháng cáo, thừa nhận hành vi phạm tội đã thực hiện như nội dung bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Cai Lậy đã nêu, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được giảm nhẹ hình phạt. Bị cáo không thừa nhận có hành vi hành hung để tẩu thoát theo điểm đ khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang trong phần tranh luận phát biểu quan điểm giải quyết vụ án đã phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân cùng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, mức án Tòa án cấp sơ thẩm tuyên đối với bị cáo là phù hợp. Trong giai đoạn xét xử phúc thẩm bị cáo không có cung cấp tình tiết để xem xét. Đề nghị căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự, không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]- Lời khai nhận của bị cáo Nguyễn Văn S tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với lời khai của bị hại, của người làm chứng và tài liệu có trong hồ sơ vụ án; bị cáo S thừa nhận hành vi phạm tội, bị cáo thực hiện cướp giật tài sản của bị hại bằng thủ đoạn nguy hiểm là dùng xe mô tô cướp giật tài sản của bị hại là nguồn nguy hiểm. Bị cáo bị truy tố và xét xử sơ thẩm theo điểm c, d, đ khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự là có căn cứ và phù hợp.

[2]- Bị cáo thực hiện hành vi cố ý phạm tội đến cùng, khi giật sợi dây chuyền bị phát hiện, nắm giữ thì bị cáo cố tình bỏ chạy, không buông bỏ tài sản, có hành vi chống trả quyết liệt nhằm tẩu thoát, tài sản cướp giật có giá trị 72.944.700 đồng. Hành vi của bị cáo là trái pháp luật, trực tiếp xâm phạm đến tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, là nguy hiểm cho xã hội, đã gây mất an ninh trật tự và an toàn xã hội; gây hoang mang, bức xúc trong dư luận tại địa phương; cần xử phạt bị cáo hình phạt nghiêm khắc mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục cải tạo bị cáo.

Bị cáo có yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, bị cáo cho rằng không có hành vi hành hung để tẩu thoát, do khi đó bị ông H khoá tay nên không thực hiện hành vi hành hung được; tuy nhiên, bị cáo thừa nhận khi bị nắm giữ có vùng vẫy và tẩu thoát được chạy vào vườn sầu riêng của người dân, khi đó ông H có bị thương tích, là đủ yếu tố tại điểm đ khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự; trong giai đoạn phúc thẩm không cung cấp thêm tình tiết mới là tình tiết giảm nhẹ hình phạt. Qua xem xét về nhân thân của bị cáo mặc dù đã xóa án tích nhưng có nhân thân xấu là đã bị xử phạt nhiều tội về nhiều hành vi trái pháp luật nguy hiểm khác nhau, bị cáo có 03 tình tiết định khung tăng nặng hình phạt, có 01 tình tiết giảm nhẹ, án sơ thẩm đã xem xét toàn diện và đầy đủ, hình phạt 06 năm tù là tương xứng.

[3]- Xét quan điểm và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có cơ sở, khách quan và toàn diện, Hội đồng xét xử chấp nhận.

Về án phí: Bị cáo S phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định.

[4]- Các phần khác của quyết định án sơ thẩm đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị theo Điều 343 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự

1. Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn S.

Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số: 49/2023/HS-ST ngày 18 tháng 10 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang.

2. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn S phạm tội “Cướp giật tài sản”

Áp dụng điểm c, d, đ khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1 điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn S 06 (sáu) năm tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 21/4/2023.

3. Về án phí: Bị cáo S phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các Quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND tỉnh Tiền Giang;
- Trại tạm giam CA tỉnh Tiền Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Tiền Giang;
- Phòng hồ sơ CA tỉnh Tiền Giang;
- TAND huyện Cai Lậy;
- VKSND huyện Cai Lậy;
- Công an huyện Cai Lậy;
- THADS huyện Cai Lậy;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Võ Ngọc Giàu